TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HỆN ĐÔNG SƠN
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Sơn, ngày 18 tháng 4 năm 2019

Số:26/2019/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 29/2019/TLST-HNGĐ ngày 20/3/2019, giữa:

Chị Nguyễn Thị Ánh N, sinh năm 1997.

ĐKHKTT: Thị trấn Rừng Thông, Huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Cư trú tại: xã Đông Minh, Huyện Đông Sơn, Thanh Hóa.

Anh Chu Tất L, sinh năm 1994.

Địa chỉ: TT Rừng Thông, Huyện Đông Sơn, Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 57; các Điều 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Chu Tất L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Chu Tất L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Chu Tất L thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Chu Tất Gia H, sinh ngày 10/11/2017. Ly hôn vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cháu Gia H cho chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh L tự nguyện đóng góp nuôi con chung cùng chị N là 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng. Thời gian đóng góp nuôi con tính từ tháng 4 năm 2019.

Hai bên được quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không bên nào được cản trở.

Về tài sản: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Chu Tất L thống nhất vợ chồng không có tài sản gì có giá trị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Chu Tất L thống nhất vợ chồng không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ánh N và anh Chu Tất L thống nhất thỏa thuận: Chị N chịu trách nhiệm nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2017/0001732 ngày 20/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện Đông Sơn, chị N được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Buộc anh Chu Tất L phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí DSST đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Như